

97/137

BỘ Y TẾ  
CỤC QUẢN LÝ DƯỢC  
ĐÃ PHÊ DUYỆT

Lần đầu: 20/1/2012



# CINARIZIN 25mg

Box of 50 blisters of 25 tablets



Hộp 50 vỉ x 25 viên nén

# CINARIZIN 25mg

Thuốc cung cấp cho bệnh viện



## CINARIZIN 25mg

**Thành phần:** Mỗi viên nén chứa:  
Cinarizine ..... 25mg  
Tá dược vđ ..... 1 viên  
**Chỉ định, Cách dùng - Liều dùng, Chống chỉ định:** Xem đơn hướng dẫn sử dụng thuốc bên trong hộp.  
**Bảo quản:** Nơi khô, nhiệt độ dưới 30°C.  
**Tiêu chuẩn áp dụng:** TCS.  
**ĐỂ XA TÂM TÍN TRẺ EM**  
**ĐỌC KỸ HƯỚNG DẪN SỬ DỤNG TRƯỚC KHI DÙNG**  
**SDK (Reg.No):** Ngày 31/10/2006  
S&B (Lic.No):  
H&B (Exp. Date):

KHÔNG DÙNG QUÁ LIỀU CHỈ ĐỊNH

## CINARIZIN 25mg

**Composition:** Each tablet contains:  
Cinarizine ..... 25mg  
Excipients q.s.f ..... 1 tablet  
**Indications, Dosage - Administration, Contraindications:**  
See the package insert inside.  
**Storage:** Store in a dry place, below 30°C.  
**Specifications:** Manufacturer's.  
**Keep out of reach of children.**  
**Carefully read the accompanying instructions before use.**

Manufactured by  
CÔNG TY CỔ PHẦN HÀ TÂY /  
HATY PHARMACEUTICAL JSC  
LÀ KHÊ - HÀ ĐÔNG - TP HÀ NỘI /  
LA KHE - HA Dong - HA NOI CITY

FOLLOW THE PRESCRIBED DOSES



Box of 50 blisters of 25 tablets

# CINARIZIN 25mg

Drugs provided to hospitals



Hướng dẫn sử dụng thuốc  
**CINARIZIN**



- **Dạng thuốc:** Viên nén.
- **Qui cách đóng gói:** Hộp 10 vỉ x 25 viên, hộp 50 vỉ x 25 viên.
- **Công thức bào chế cho 1 đơn vị (1 viên) thành phẩm:** Mỗi viên nén chứa:

Cinarizin	25mg
Tá dược vđ	1 viên

(Tá dược gồm: Lactose, bột talc, tinh bột sắn, gelatin, natri lauryl sulfat, magnesi stearat, povidon, nước tinh khiết).

- **Chỉ định:**

- \* Phòng say tàu xe.
- \* Rối loạn tiền đình như chóng mặt, ù tai, buồn nôn, nôn trong bệnh Ménière.

- **Cách dùng và liều dùng:** Nên uống thuốc sau bữa ăn:

**Người lớn:**

\* Phòng say tàu xe: Uống 1 viên (25mg), 02 giờ trước khi đi tàu xe; Sau đó uống nhắc lại 15mg, cứ 8 giờ/1 lần nếu cần.

\* Rối loạn tiền đình: Người lớn: Uống mỗi lần 1 viên x 3 lần/ngày

**Trẻ em:** Uống bằng 1/2 liều người lớn hoặc theo sự chỉ dẫn của thầy thuốc.

- **Chống chỉ định:** Quá mẫn cảm với một trong các thành phần của thuốc. Rối loạn chuyển hoá Porphyrin.

- **Thận trọng:**

- + Cũng như các thuốc kháng histamin khác, cinarizin có thể gây đau vùng thượng vị. Uống thuốc sau bữa ăn có thể làm giảm kích ứng dạ dày.
- + Cinnarizin có thể gây buồn ngủ, đặc biệt là lúc khởi đầu điều trị vì vậy thận trọng khi dùng cùng một lúc với rượu hoặc các thuốc ức chế thần kinh trung ương; thận trọng khi dùng cho người đang vận hành máy móc tàu xe vì ảnh hưởng đến khả năng lái xe và vận hành máy móc.
- + Phải tránh dùng thuốc dài ngày ở người cao tuổi vì có thể gây tăng hoặc xuất hiện những triệu chứng ngoại tháp, đôi khi kết hợp với cảm giác trầm cảm trong điều trị kéo dài.

- **Sử dụng cho phụ nữ có thai hoặc cho con bú:** Chỉ dùng khi thật cần thiết theo sự chỉ dẫn của thầy thuốc.

- **Tác dụng không mong muốn của thuốc:**

- \* Thường gặp: Thần kinh trung ương (ngủ gà); tiêu hoá (rối loạn tiêu hoá)
- \* Ít gặp: Thần kinh trung ương (nhức đầu); tiêu hoá (khô miệng, tăng cân); khác (ra mồ hôi, phản ứng dị ứng)
- \* Hiếm gặp: Thần kinh trung ương (triệu chứng ngoại tháp ở người cao tuổi hoặc khi điều trị dài ngày); tim mạch (giảm huyết áp khi dùng liều cao)

\* **Ghi chú:** "Thông báo cho bác sĩ những tác dụng không mong muốn gặp phải khi sử dụng thuốc"

- **Tương tác với thuốc khác, các dạng tương tác khác:**

Rượu (chất ức chế thần kinh trung ương); thuốc chống trầm cảm ba vòng; Sử dụng đồng thời với cinarizin có thể làm tăng tác dụng an thần của mỗi thuốc nêu trên hoặc của cinarizin.

- **Quá liều và xử trí:** Nôn mửa, buồn ngủ, hôn mê, run, giảm trương lực.

Xử trí: Không có thuốc giải độc đặc hiệu. Trong vòng một giờ sau khi uống nên rửa dạ dày, có thể sử dụng than hoạt nếu như thấy thích hợp.

- **Hạn dùng:** 36 tháng kể từ ngày sản xuất. **Không được dùng thuốc đã quá hạn dùng.** Khi thuốc có biểu hiện biến màu, bột ẩm, mờ nhãn... hoặc có biểu hiện nghi ngờ khác phải hỏi lại nơi bán hoặc nơi sản xuất theo địa chỉ trong đơn.

- **Bảo quản:** Nơi khô, nhiệt độ dưới 30°C.

- **Tiêu chuẩn áp dụng:** ĐDVNIV.

### ĐỀ XA TÂM TAY TRẺ EM

*"Đọc kỹ hướng dẫn sử dụng trước khi dùng.  
Nếu cần thêm thông tin xin hỏi ý kiến bác sĩ"*

**THUỐC SẢN XUẤT TẠI:**  
**CÔNG TY C.P DƯỢC PHẨM HÀ TÂY**  
La Khê - Hà Đông - TP. Hà Nội  
ĐT: 04.33522203 FAX: 04.33522203  
**CÔNG TY CP DƯỢC PHẨM HÀ TÂY**



**PHÓ TỔNG GIÁM ĐỐC**  
DS. *Nguyễn Bá Lai*



**PHÓ CỤC TRƯỞNG**  
*Nguyễn Văn Thanh*

*Đm*